

Bản án số: 18/2018/LĐPT.

Ngày: 12-11-2018.

V/v: *Tranh chấp tiền lương.*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trí Cường.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hà, bà Nguyễn Thị Thanh Huyền.

- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội ghi biên bản phiên tòa: Ông Lưu Việt Thắng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 12-11-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tiến hành xét xử công khai vụ án lao động phúc thẩm đã thụ lý số 10/2018/TLPT-LĐ ngày 10-9-2018; do Bản án lao động sơ thẩm số 05/2018/LĐ-ST ngày 30-7-2018 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa có kháng cáo; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 277/2018/QĐXX-PT ngày 16-10-2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 133/2018/QĐ-PT ngày 31-10-2018.

Vụ án xét xử giữa các đương sự:

- Nguyên đơn kháng cáo: Ông NNT, sinh năm 1972.

HKTT: Số 73 (số mới 153) ngõ Quỳnh, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, (có mặt tại phiên tòa).

- Bị đơn: Công ty cổ phần công nghệ thông tin HN.

Địa chỉ trụ sở: Số 2 phố Chùa Bộc, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Ngọc Bình, chức vụ Giám đốc Công ty cổ phần công nghệ thông tin HN.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Hà Thị Thanh Hiền, chức vụ: Phó phòng Hành chính - Tổng hợp Công ty cổ phần công nghệ thông tin HN, (có mặt tại phiên tòa).

**TÓM TẮT NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo án sơ thẩm:

Ông NNT ký hợp đồng và làm việc tại Công ty cổ phần công nghệ thông tin HN (sau đây viết tắt là Công ty HN) từ năm 2008.

Ngày 01-5-2011 ông NNT và Công ty HN ký Hợp đồng số 01-2011/HĐLĐ (sau đây viết tắt là Hợp đồng số 01-2011/HĐLĐ) thể hiện mối quan hệ lao động giữa hai bên với nội dung cơ bản như:

- Loại hợp đồng lao động: Không xác định thời hạn, tính từ ngày 01-5-2011.
- Vị trí và việc làm: Phòng Bảo hành và hỗ trợ khách hàng, Công ty cổ phần công nghệ thông tin HN.
- Chức danh chuyên môn: Kỹ sư.
- Chức vụ: Phó phòng kiêm phụ trách Phòng Bảo hành và hỗ trợ khách hàng.
- Công việc phải làm: Theo sự phân công của Ban Giám đốc, theo quy định chức năng, nhiệm vụ của Phòng Bảo hành và hỗ trợ khách hàng tuân thủ và thực hiện đúng các quy trình, hướng dẫn và các biểu mẫu của Công ty và thực hiện các công việc khác khi được phân công.

- Về tiền lương: Hệ số lương: 5.6. Bậc 5/6. Phụ cấp 0.5.

- Chế độ nghỉ phép theo quy định của Công ty và pháp luật lao động.

Tại thời điểm tháng 6-2017, tiền lương trung bình của ông NNT là 7.840.000 đồng/tháng. Nếu không nghỉ phép thì một ngày phép được hưởng là 303.077 đồng, bằng một ngày công theo lương cơ bản. Tiền nghỉ phép năm: 13 ngày/năm, tương đương với 3.939.000 đồng theo quy đổi một ngày phép tương đương với một ngày công lao động sau khi trừ tiền ăn trưa 30.000 đồng/ngày.

#### 1. Về yêu cầu thanh toán tiền lương 03 ngày của tháng 6-2017.

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, ông NNT trình bày: Sau khi đối chiếu với mức lương tháng 6-2017 của mình, ông NNT thấy bị thiếu 999.000 đồng tương đương với 03 ngày làm việc. Ông NNT đã kiến nghị với Công ty HN ngay tại thời điểm nhận lương, đã làm đơn đề nghị Công ty HN trả lời bằng văn bản lý do về việc tính thiếu tiền lương tháng 6-2017 nhưng Công ty HN không trả lời. Ông NNT đã làm đơn đề nghị Phòng lao động quận Đống Đa giải quyết tranh chấp lao động tiền lương nhưng Công ty HN không tham gia các buổi hòa giải.

Công ty HN do bà Hà Thị Thanh Hiền là đại diện theo ủy quyền trình bày: Trong tháng 6-2017 ông NNT có 03 ngày nghỉ làm việc không phép. Nếu ông NNT bổ sung đơn nghỉ phép cho 03 ngày nghỉ đó thì Công ty sẽ xem xét và thanh toán cho ông NNT 03 ngày lương nêu trên.

#### 2. Về yêu cầu thanh toán tiền nghỉ phép năm 2015, năm 2016 và năm 2017.

Ông NNT và Công ty HN đều khai thống nhất nội dung: Ông NNT còn số ngày nghỉ phép như sau: Năm 2015 còn 09 ngày nghỉ phép, năm 2016 còn 07 ngày

nghỉ phép, năm 2017 còn 11 ngày nghỉ phép. Tổng cộng là 27 ngày phép của 03 năm mà ông NNT chưa nghỉ.

Tháng 12-2017, Công ty HN thông báo cho ông NNT được nghỉ bù phép của 3 năm 2015, 2016 và 2017. Nếu ông NNT không nghỉ, Công ty cũng không thanh toán chế độ. Ông NNT không chấp nhận việc làm nêu trên và khởi kiện đề nghị Công ty HN thanh toán tiền cho những ngày không nghỉ phép của các năm 2015, 2016 và 2017 là 27 ngày phép x 303.077 đồng/ ngày = 8.183.079 đồng.

Công ty HN cho rằng đã thông báo cho nghỉ bù vào 27 ngày nghỉ phép nêu trên nhưng ông NNT không nghỉ. Công ty HN không thanh toán cho ông NNT những ngày phép trên.

Với nội dung như trên, tại Bản án lao động sơ thẩm số 05/2018/LĐ-ST ngày 30-7-2018 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa đã căn cứ Điều 32, Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 200, Điều 201, Điều 202 của Bộ luật Lao động năm 2012; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án để:

1- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện khởi kiện của ông NNT đối với Công ty cổ phần công nghệ thông tin HN về việc “tranh chấp thanh toán tiền lương”.

2- Buộc Công ty cổ phần công nghệ thông tin HN phải thanh toán cho ông NNT số tiền nghỉ phép 03 năm 2015, 2016, 2017 như sau: 27 ngày x 303.077 đồng/ 1 ngày = 8.183.079 đồng (tám triệu một trăm tám mươi ba nghìn không trăm bảy mươi chín đồng).

3- Không chấp nhận yêu cầu của ông NNT buộc Công ty HN phải thanh toán trả 999.000 đồng tiền lương 03 ngày ông NNT nghỉ không phép của tháng 6-2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn giải quyết về án phí, xác định về nghĩa vụ thi hành án cũng như thời hạn kháng cáo của đương sự trong vụ án.

Ngày 13-8-2018, ông NNT kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm buộc Công ty HN phải thanh toán cho ông NNT số tiền 03 ngày công lao động của tháng 6-2017 là 999.000 đồng.

#### **Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Ông NNT giữ quan điểm, lý do và chứng cứ khởi kiện cũng như kháng cáo. Ông NNT cho rằng Công ty HN trù úm người lao động. Mục đích của Công ty HN là tìm nhiều cách để xác định người lao động vi phạm kỷ luật, từ đó làm cơ sở đuổi việc.

- Bà Hà Thị Thanh Hiền thừa nhận Công ty HN không kháng cáo nhưng cũng không đồng ý với nội dung kháng cáo của ông NNT. Không có cơ sở khẳng định Công ty trù úm ông NNT. Trước đây khi Công ty mở rộng kinh doanh thì có máy chấm công. Sau này khi thu hẹp quy mô, Công ty chỉ có 05 người lao động và có bảng chấm công. Bà Hiền khẳng định là người trực tiếp chấm công lao động của công ty và khẳng định trước khi ông NNT xảy ra tranh chấp lao động, không trường hợp nào thắc mắc hay phải khiếu nại liên quan đến ngày công lao động. Bà Hiền khẳng định các ngày 14, ngày 15 và ngày 16-6-2017 ông NNT nghỉ làm mà không có lý do. Bà Hiền trực tiếp gọi điện thoại liên lạc nhưng ông NNT vẫn không đến cơ quan làm việc. Công ty đã cho ông NNT nộp bổ sung đơn xin nghỉ phép của 03 ngày đã nghỉ. Hội đồng quản trị của Công ty cũng đồng ý nhưng yêu cầu ông NNT phải làm lại đơn nhưng ông NNT không bổ sung. Do đó, không có cơ sở để Công ty thanh toán tiền lương 03 ngày làm việc như yêu cầu khởi kiện của ông NNT.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa về hoạt động tiến hành tố tụng của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội là đúng và đầy đủ quy định của pháp luật. Đương sự đã được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Kháng cáo của ông NNT là hợp lệ. Tài liệu trong hồ sơ thể hiện ông NNT vắng mặt 03 ngày tại Công ty và không có lý do, không đơn xin nghỉ phép. Ông NNT khai có đi làm 03 ngày nhưng di chuyển đến khu vực khác, không phải ở phòng làm việc là không phù hợp. Các ngày nghỉ của ông NNT không thuộc trường hợp hưởng nguyên lương trong Nội quy lao động và Quy chế quản lý nhân sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông NNT cũng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông NNT. Đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu kháng cáo của ông NNT, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

*Căn cứ tài liệu, chứng cứ đã thu thập và được thẩm tra công khai tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở ý kiến của đương sự và của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:*

### **[1] Về tố tụng**

Đơn kháng cáo của nguyên đơn là ông NNT nằm trong thời hạn kháng cáo nên được đưa ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm cũng như tại phiên tòa, các đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ được pháp luật quy định.

## [2] Về nội dung

Ông NNT cho rằng ông có đi làm đầy đủ trong tháng 6-2017 và Công ty cổ phần công nghệ thông tin HN trù úm người lao động, có ý định đuổi việc người lao động bằng nhiều cách, cố ý gán ghép cho người lao động vi phạm kỷ luật lao động bằng việc tự ý chấm công nghỉ việc. Xét thấy: Trong quá trình xét xử vụ án ở cấp sơ thẩm và phúc thẩm, ông NNT cho rằng mình có đi làm nhưng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ chứng minh. Công ty HN đã xuất trình Bảng chấm công tháng 6-2017 thể hiện ông NNT nghỉ làm trong các ngày 14, 15 và 16-6-2017.

Ông NNT còn cho rằng Công ty HN dựng lên một đại diện để chấm công và chỉ đạo đại diện đó phải làm sao gán cho người lao động vi phạm kỷ luật, mặc dù đại diện đó không bao giờ có mặt đầy đủ tại Công ty. Thấy rằng: Tại Thông báo số 04/TB-HNIT ngày 01-7-2015 của Công ty cổ phần công nghệ thông tin HN về việc chấm công hàng ngày cho các cán bộ công nhân viên trong Công ty (bút lục 203 trong hồ sơ vụ án) đã ghi rõ: *“Phòng Hành chính - Tổng hợp sẽ trực tiếp chấm công hàng ngày cho các nhân viên trong Công ty thay bằng phụ trách các Phòng ban theo dõi chấm công hàng ngày như trước. Thời gian bắt đầu thực hiện từ ngày 01-7-2015”*. Như vậy, cán bộ Phòng Hành chính - Tổng hợp có thẩm quyền thực hiện việc chấm công cho người lao động trong Công ty kể từ ngày 01-7-2015. Thông báo số 04/TB-HNIT của Công ty HN cũng nêu rõ: *“Các trường hợp nghỉ do đau, ốm... đột xuất phải thông báo về Phòng Hành chính - Tổng hợp hoặc phải có đơn xin nghỉ theo đúng nội quy lao động của Công ty”*. Tại phiên tòa phúc thẩm ông NNT cũng thừa nhận việc chấm công là công khai, trước đó chưa từng xảy ra sai sót và tranh chấp. Bà Hà Thị Thanh Hiền với cương vị Phó phòng Hành chính - Tổng hợp là người trực tiếp chấm công xác định ông NNT không đi làm trong 03 ngày 14, 15 và 16-6-2017. Khi không thấy ông NNT đi làm vào ngày 14-6-2017, bà Hiền đã gọi điện cho ông NNT để hỏi lý do không đi làm. Ông NNT cho rằng có đi làm nhưng không ở vị trí lao động và không chứng cứ chứng minh. Ông NNT cho rằng Công ty HN chỉ đạo người chấm công không đúng, gán cho người lao động vi phạm kỷ luật nhưng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ chứng minh.

Tại các Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 24, Điều 26 của Quy chế quản lý nhân sự và Điều 16, Điều 19, Điều 20, Điều 21, Điều 22 của Nội quy lao động Công ty HN đã quy định rõ về các trường hợp người lao động được nghỉ, yêu cầu người lao động phải báo cáo cho người sử dụng lao động về việc nghỉ. Ông NNT không báo cáo trước, không có đơn xin nghỉ theo quy định của Công ty, các ngày nghỉ này không thuộc trường hợp được hưởng lương theo quy định của Bộ luật Lao động và quy định nội bộ của Công ty HN nên Công ty HN không có trách

nhiệm phải thanh toán khoản tiền lương trong các ngày nghỉ không phép này cho ông NNT. Bên cạnh đó, Công ty HN còn thể hiện thiện chí khi cho phép ông NNT bổ sung đơn nghỉ phép 03 ngày 14, 15 và 16 tháng 6-2017 thì Công ty sẽ xem xét và thanh toán cho ông NNT tiền lương của 03 ngày nêu trên nhưng ông NNT không thực hiện. Mặc dù đây không phải là nghĩa vụ nhưng Công ty HN vẫn tạo điều kiện để đảm bảo quyền lợi cho người lao động nên quan điểm của ông NNT cho rằng Công ty HN “trù úm” là không cơ sở.

Toà án nhân dân quận Đống Đa không chấp nhận yêu cầu của ông NNT buộc Công ty HN phải thanh toán tiền lương của 03 ngày làm việc 14, 15 và 16 tháng 6-2017 là có cơ sở. Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông NNT.

Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên được giữ nguyên.

[3] Về án phí: Tranh chấp về đòi tiền lương nên ông NNT không phải chịu án phí lao động phúc thẩm.

*Từ nhận định trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

I. Bác kháng cáo của ông NNT. Giữ nguyên quyết định của Bản án lao động sơ thẩm số 05/2018/LĐ-ST ngày 30-7-2018 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Cụ thể:

Căn cứ: Điều 32, Điều 39, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 200, Điều 201 và Điều 202 Bộ luật Lao động; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện khởi kiện “tranh chấp thanh toán tiền lương” của ông NNT đối với Công ty cổ phần công nghệ thông tin HN.

2. Buộc Công ty cổ phần công nghệ thông tin HN phải thanh toán cho ông NNT số tiền nghỉ phép 03 năm 2015, 2016 và 2017 như sau:

27 ngày x 303.077 đồng/ 1 ngày = 8.183.079 đồng (tám triệu một trăm tám mươi ba nghìn không trăm bảy mươi chín đồng).

3. Không chấp nhận yêu cầu của ông NNT buộc Công ty HN phải thanh toán trả 999.000 đồng tiền lương 03 ngày ông NNT nghỉ không phép của tháng 6 năm 2017.

4. Về án phí: Ông NNT không phải chịu án phí sơ thẩm.

Công ty cổ phần công nghệ thông tin HN phải chịu 300.000 đồng án phí lao động sơ thẩm.

II. Về án phí phúc thẩm: Ông NNT không phải chịu án phí lao động phúc thẩm.

III. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND quận Đống Đa;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ/ VP.TA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Trí Cường**